

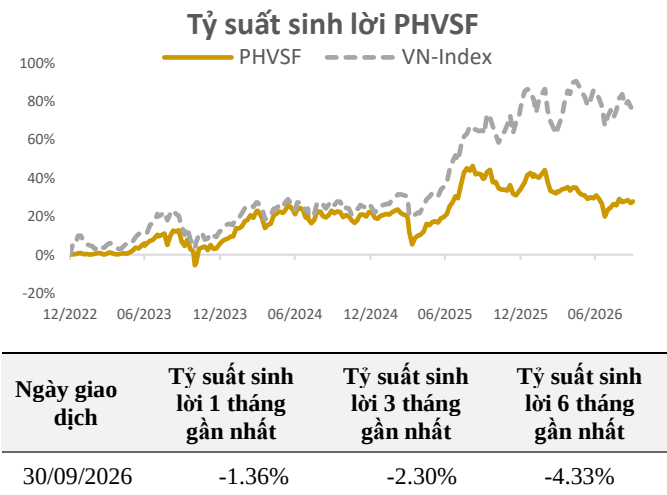
Mục tiêu đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là mang lại tăng trưởng tài sản ổn định cho nhà đầu tư trong trung và dài hạn. Danh mục đầu tư tập trung chủ yếu vào các mã chứng khoán đã và sẽ niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

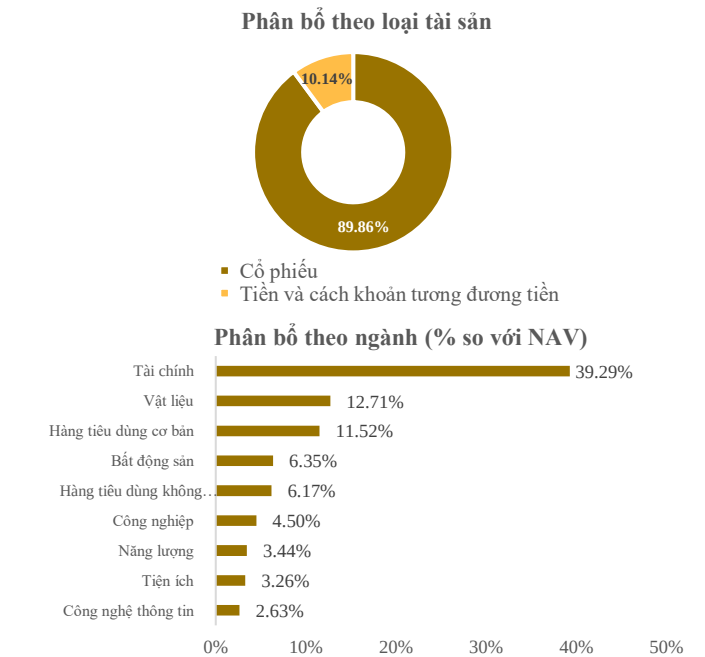
Thông tin về Quỹ

Tên quỹ	QUỸ ĐẦU TƯ CHỌN LỌC PHÚ HƯNG VIỆT NAM
Mã quỹ	PHVSF
Phân loại quỹ	Quỹ mở
Công ty quản lý quỹ	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng (PHFM)
Người quản lý quỹ	Ông Nguyễn Hoài Sơn Bà Hồ Thúy Ái
Ngân hàng giám sát	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)
Đại lý chuyển nhượng	Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)
Ngày giao dịch (T Day)	Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần
Thời hạn chốt lệnh	14h30 vào ngày T-1 (ngày làm việc liền kề trước ngày T)
Số tiền đầu tư tối thiểu	100.000 VND/giao dịch
Phí mua	0.0%
Phí bán lại	Phí bán lại được tính riêng cho từng khoản đầu tư, áp dụng theo nguyên tắc FIFO (First In, First Out – các chứng chỉ quỹ được mua trước sẽ được bán trước), dựa trên thời gian nắm giữ chứng chỉ quỹ như sau: - Dưới 182 ngày: 2% giá trị bán lại - Từ 182 ngày đến dưới 365 ngày: 1,5% giá trị bán lại - Từ 365 ngày đến dưới 730 ngày: 0,5% giá trị bán lại - Từ 730 ngày trở lên: 0% Phí bán lại được áp dụng đối với cả sản phẩm thông thường và sản phẩm SIP.
Phí quản lý	1,5% NAV/ năm

Hiệu quả đầu tư



Cơ cấu danh mục



Top 5 đầu tư lớn nhất trong danh mục

Công ty	Tỷ trọng NAV (%)
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	5.38%
Ngân hàng TMCP Quân Đội	4.27%
Công ty Cổ phần Vinhomes	4.24%
Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	4.24%
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	4.20%

Theo dữ liệu ngày 30/09/ 2026.

Nhận định từ Nhà quản lý quỹ

VN-Index (VNI) giảm 3,5% trong tháng 9, đóng cửa tại 1.768,6 điểm. Mặc dù đã tăng trưởng kinh tế vẫn vững chắc và Việt Nam chính thức được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi hạng hai (Secondary Emerging Market), có hiệu lực từ ngày 21/09, tâm lý thị trường vẫn ở trạng thái yếu. Một số yếu tố gây áp lực lên tâm lý thị trường trong tháng bao gồm:

- Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) nâng lãi suất điều hành thêm 25 điểm cơ bản trong tháng 9, trong khi lợi suất trái phiếu toàn cầu tiếp tục tăng; lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm đóng cửa tháng ở mức 5,29% (tăng 54 điểm cơ bản so với tháng trước), mức cao nhất kể từ năm 2007.
- Giá dầu thế giới duy trì ở mức cao trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị kéo dài, với giá dầu Brent bình quân tăng 14,4% so với tháng trước.
- Thanh khoản giao dịch giảm tháng thứ tư liên tiếp, phần nào phản ánh mặt bằng lãi suất trong nước duy trì ở mức cao.
- Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng so với tháng 8.
- Nhóm cổ phiếu liên quan đến Vingroup điều chỉnh và tạo áp lực đáng kể lên VNI, chiếm khoảng 45% tổng mức giảm của chỉ số trong tháng.

Quỹ PHVSF giảm 1,36% trong tháng 9, tốt hơn VNI 211 điểm cơ bản. Việc Quỹ phân bổ tỷ trọng thấp hơn vào nhóm cổ phiếu liên quan đến Vingroup đã giúp hạn chế mức giảm của NAV. Lực mua của khối ngoại ở mức thấp sau khi nâng hạng là diễn biến phù hợp với dự báo của chúng tôi, do có rất ít quỹ thụ động (passive) tham chiếu theo bộ chỉ số FTSE. Nếu các quỹ chủ động (active) nước ngoài không gia tăng tỷ trọng đối với Việt Nam, dòng vốn đến từ việc nâng hạng FTSE nhiều khả năng vẫn ở mức rất khiêm tốn. Sự gia tăng này khó có thể diễn ra trong ngắn hạn, trong bối cảnh đà tăng của thị trường toàn cầu được dẫn dắt bởi làn sóng AI, lãi suất toàn cầu ở mức cao, điều kiện tiền tệ trong nước thắt chặt và cán cân thương mại suy giảm. Do đó, chúng tôi sẽ duy trì trạng thái phòng thủ cho danh mục trong quý IV/2026.

Phân bổ quý IV/2026

Bối cảnh năm 2026 là tăng trưởng cao dẫn dắt bởi đầu tư (GDP 9 tháng tăng 9,01%), đi kèm lạm phát do yếu tố chi phí đẩy chưa đạt đỉnh (CPI tháng 9 tăng 5,08% so với cùng kỳ) và điều kiện huy động vốn thắt chặt mang tính cấu trúc. Tín dụng ở mức khoảng 146% GDP, huy động tăng chậm hơn cho vay, lợi suất trái phiếu chính phủ đang tăng, và Fed đã nâng lãi suất trong tháng 9. Lãi suất trong nước còn rất ít dư địa để giảm, và Ngân hàng Nhà nước (NHNN) nhiều khả năng sẽ chấp nhận lạm phát cùng mức tỷ giá mềm hơn, thay vì cắt giảm lãi suất.

LỢI SUẤT HÀNG NĂM THEO NHÓM NGÀNH GICS TRÊN HOSE (2018 – LŨY KẾ 2026)

2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	YTD 2026
Real Estate 24.1%	Health Care 34.9%	Materials 89.1%	Information Technology 86.3%	Information Technology -4.7%	Materials 49.0%	Information Technology 76.5%	Real Estate 213.8%	Energy 37.3%
Consumer Discretionary -6.8%	Consumer Discretionary 17.2%	Financials 38.6%	Industrials 78.2%	Health Care -12.7%	Information Technology 44.0%	Consumer Discretionary 32.2%	Industrials 32.5%	Real Estate 15.1%
Utilities -11.3%	Real Estate 12.0%	Information Technology 19.4%	Financials 66.4%	Utilities -13.2%	Industrials 31.3%	Health Care 27.1%	Financials 32.2%	Utilities 2.7%
Financials -16.1%	Utilities 6.1%	Consumer Staples 18.1%	Materials 60.6%	Consumer Staples -24.4%	Energy 30.6%	Financials 21.6%	Consumer Discretionary 19.7%	Financials -3.8%
Materials -17.4%	Energy 5.8%	Industrials 10.2%	Consumer Discretionary 58.7%	Consumer Discretionary -24.4%	Financials 24.3%	Materials 6.1%	Utilities 12.3%	Consumer Staples -8.9%
Consumer Staples -19.3%	Financials 2.6%	Consumer Discretionary 6.3%	Real Estate 42.6%	Energy -29.7%	Health Care 9.3%	Utilities 4.0%	Consumer Staples 8.2%	Materials -14.7%
Health Care -22.1%	Industrials -1.6%	Utilities 5.8%	Energy 31.4%	Financials -32.7%	Real Estate 3.5%	Consumer Staples -0.1%	Materials 3.6%	Industrials -17.9%
Industrials -29.5%	Materials -4.6%	Real Estate 4.9%	Health Care 25.2%	Materials -50.3%	Consumer Discretionary 3.3%	Industrials -0.8%	Energy 1.2%	Consumer Discretionary -22.3%
Energy -34.8%	Consumer Staples -9.8%	Health Care 2.2%	Utilities 20.4%	Industrials -50.4%	Utilities -2.8%	Energy -1.8%	Health Care -1.1%	Health Care -23.9%
		Energy -4.6%	Consumer Staples 12.4%	Real Estate -53.3%	Consumer Staples -11.2%	Real Estate -8.1%	Information Technology -26.8%	Information Technology -26.2%

Nguồn: Fiinpro, PHFM tổng hợp

Thứ hạng hiệu suất theo ngành hàng năm tại Việt Nam được chi phối bởi bối cảnh vĩ mô (chi phí vốn, giá dầu, diễn biến của một vài cổ phiếu vốn hóa siêu lớn), chứ không phải bởi xu hướng riêng của từng ngành. Điều này quan trọng bởi nhóm tài chính và bất động sản chi phối vốn hóa thị trường, trong khi người mua biên (marginal buyer) là nhà đầu tư cá nhân trong nước sử dụng đòn bẩy, đang chịu lãi suất ký quỹ (margin) 13–14% so với lãi suất tiền gửi trên 8%. Việc nâng hạng FTSE không làm thay đổi thực tế này: dòng vốn ngoại hiện tại được dẫn dắt bởi lãi suất của Mỹ và làn sóng đầu tư AI, chứ không phải bởi việc được thêm vào chỉ số.

Quan điểm phân bổ của chúng tôi cho quý IV/2026:

- Giảm tỷ trọng (Underweight) nhóm bất động sản, công ty chứng khoán và các ngân hàng có tỷ trọng cho vay bất động sản lớn.
- Giữ quan điểm trung lập (Neutral) và có chọn lọc đối với nhóm ngân hàng, ưu tiên các ngân hàng có lợi thế về nguồn vốn huy động

chi phí thấp.

- Ưu tiên các doanh nghiệp hưởng nguồn thu ổn định từ hoạt động sản xuất FDI (khu công nghiệp, cảng biển, điện), vật liệu xây dựng có giấy phép khai thác khan hiếm (đá), doanh nghiệp có nguồn thu bằng USD, và các ngành thuộc diện ưu tiên chính sách có khả năng tiếp cận tín dụng định hướng.
- Duy trì một phần tiền mặt và tiền gửi làm lớp dự phòng thanh khoản.

► Tình hình kinh tế

Tăng trưởng mạnh và được dẫn dắt bởi đầu tư, nhưng lạm phát đang gia tăng và điều kiện huy động vốn thắt chặt. GDP quý III tăng 9,95% so với cùng kỳ, đưa tăng trưởng 9 tháng lên 9,01%, mức tăng 9 tháng nhanh nhất trong 15 năm. Để đạt mục tiêu 10% cho cả năm, tăng trưởng quý IV sẽ phải vượt 12,5%.

Diễn biến kinh tế 9 tháng đầu năm 2026

Chỉ tiêu	Số liệu mới nhất	Hàm ý
Tăng trưởng GDP	Quý I 8,15%, quý II 8,81%, quý III 9,95%; 9 tháng 9,01%	Tăng tốc, dẫn dắt bởi đầu tư
Công nghiệp và xây dựng	+12,5% trong quý III; chiếm 51,6% mức tăng giá trị gia tăng	Động lực tăng trưởng chính
Tích lũy tài sản (vốn)	+21,39% trong quý III; +17,88% trong 9 tháng	Đầu tư tăng vượt xa tiêu dùng
Tiêu dùng cuối cùng	+8,96% trong quý III; +8,51% trong 9 tháng	Vững, nhích lên
Tổng mức bán lẻ	+13,4% danh nghĩa, +7,8% thực (9 tháng)	Bị khuếch đại bởi giá; chưa bút phá
CPI toàn phần	Tháng 9 +5,08% so với cùng kỳ; bình quân 9 tháng 4,52%	Vượt trần 4,5%; do giá nhiên liệu
CPI cốt lõi	Tháng 9 +4,45% so với cùng kỳ; +0,11% so với tháng trước	Áp lực nền tảng ở mức vừa phải
Tăng trưởng tín dụng	+11,59% lũy kế đến 30/9; +16,69% so với cùng kỳ	Tăng tốc về cuối năm
Tăng trưởng huy động vốn	+9,78% lũy kế đến 28/9	Chậm hơn tín dụng; áp lực thanh khoản vốn
Đầu tư công	Giải ngân 59,9% so với kế hoạch năm (9 tháng), +19% so với cùng kỳ	Dồn mạnh vào quý IV
Thương mại hàng hoá	Thâm hụt 9 tháng 19,4 tỷ USD; thặng dư tháng 9 1,27 tỷ USD	Đảo chiều từ mức thặng dư 16,9 tỷ USD của 9 tháng 2025
FDI	Đăng ký 50,4 tỷ USD (+76,4%); giải ngân 21,1 tỷ USD (+12,1%)	Tập trung vào sản xuất
Du lịch từ khách quốc tế	17,7 triệu lượt (+14,5%)	Trụ đỡ quan trọng cho tiêu dùng dịch vụ
Fed (Mỹ)	+25 điểm cơ bản lên 3,75–4,00% ngày 16/9; phát tín hiệu tiếp tục nâng	Hạn chế dư địa của NHNN, gây áp lực lên tỷ giá

Nguồn: GSO (Cục Thống kê), PHFM tổng hợp

Dữ liệu thương mại cho thấy bên hưởng lợi từ xuất khẩu tăng trưởng. Trong 9 tháng đầu năm 2026, khu vực trong nước thâm hụt 34,3 tỷ USD, trong khi khu vực FDI (bao gồm dầu thô) thặng dư 14,9 tỷ USD. Doanh nghiệp FDI chiếm 80,7% kim ngạch xuất khẩu, và 94,1% tổng kim ngạch nhập khẩu là nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất. Do đó, thành quả xuất khẩu chủ yếu chảy về các nhà sản xuất có vốn đầu tư nước ngoài, chứ không phải các doanh nghiệp nội địa niêm yết.

Áp lực lạm phát đến từ phía cung: giá nhiên liệu bình quân tăng 10,89% trong 9 tháng, và mức tăng của tháng 9 chủ yếu do giá nhiên liệu và học phí. Điều này đặt NHNN vào thế kẹt: một bên là mục tiêu tăng trưởng, một bên là trần lạm phát vốn đã bị vượt qua.

► Nhóm cổ phiếu tác động đến hiệu suất đầu tư quỹ**Đóng góp tích cực nhất: PVTrans (PVT)**

Trong tháng 9, PVT đóng góp 62 điểm cơ bản vào hiệu suất chung của Quỹ. PVT là doanh nghiệp vận tải dầu khí lớn nhất Việt Nam và là đơn vị vận tải của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PetroVietnam), vận hành đội tàu chở dầu thô, sản phẩm xăng dầu, hóa chất và khí hóa lỏng (LPG). Cổ phiếu PVT tiếp nối đà tăng trong tháng 9 khi thị trường tiếp tục phản ánh chu kỳ tăng trưởng lợi nhuận của ngành vận tải dầu khí, vốn được dẫn dắt bởi giá cước thuê tàu duy trì ở mức cao sau gián đoạn tại eo biển Hormuz. Nhóm cổ phiếu dầu khí cũng có diễn biến vượt trội trong bối cảnh thị trường mỏng và yếu vào đầu tháng 9, qua đó thu hút dòng tiền phòng thủ tìm đến PVT. Cổ phiếu còn được hỗ trợ bởi chương trình trẻ hóa đội tàu và việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới.

Ảnh hưởng tiêu cực nhất: Tập đoàn Hòa Phát (HPG)

HPG là cổ phiếu tác động tiêu cực nhất đến hiệu suất Quỹ trong tháng 9, làm giảm 35 điểm cơ bản của danh mục. HPG là nhà sản xuất thép tư nhân lớn nhất Việt Nam và dẫn đầu rõ rệt ở mảng thép xây dựng với khoảng 37% thị phần, đồng thời là doanh nghiệp nội địa duy nhất sản xuất thép cuộn cán nóng (HRC), hiện được hỗ trợ bởi tổ hợp Dung Quất 2 đã tăng công suất vận hành. Cổ phiếu HPG giảm trong tháng 9 do áp lực lên biên lợi nhuận ngắn hạn. Giá bán thép hạ nhiệt từ mức đỉnh của quý II, và HPG đã chủ động giảm giá bán từ tháng 7 nhằm bảo vệ thị phần nội địa. Cùng lúc, giá than cốc duy trì ở mức cao, với mức giao dịch trên 280 USD/tấn vào đầu tháng 9. Do đó, các công ty chứng khoán dự báo lợi nhuận quý III sẽ giảm so với quý II, dù sản lượng vẫn tăng. Diễn biến suy yếu này xuất hiện bất chấp việc khối ngoại mua ròng HPG (trái ngược với xu hướng bán ròng trên thị trường chung) và dòng vốn ETF chảy vào, cho thấy nhà đầu tư nhìn nhận nhịp giảm chỉ là một giai đoạn tạm nghỉ trong chu kỳ lợi nhuận, chứ không phải sự thay đổi trong câu chuyện dài hạn của doanh nghiệp.

Thông tin liên hệ

Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, số 8 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh

Hotline: (+84 28) 5413 7991

Email: cskh@phfm.vn

Website: www.phfm.vn

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Ấn phẩm này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, không phải là khuyến nghị, đề nghị hoặc lời chào mua/bán bất kỳ sản phẩm hay khoản đầu tư nào trên thị trường vốn, và không xét đến mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính, tình trạng thuế hay nhu cầu cụ thể của từng nhà đầu tư.

Nhà đầu tư nên đọc Bản cáo bạch của quỹ liên quan (có sẵn và có thể được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng “PHFM”, hoặc các đại lý phân phối), cân nhắc mức độ phù hợp của quỹ đối với bản thân, và nếu cần thiết, hãy tham khảo ý kiến của cố vấn tài chính trước khi đưa ra quyết định đầu tư.

Các khoản đầu tư vào quỹ của chúng tôi không phải là nghĩa vụ, không phải khoản tiền gửi, cũng không được bảo đảm hay bảo hiểm bởi PHFM hoặc bất kỳ công ty liên kết nào, và luôn tiềm ẩn rủi ro đầu tư, bao gồm khả năng mất một phần hoặc toàn bộ vốn gốc. Hiệu quả hoạt động của quỹ không được cam kết; giá trị chứng chỉ quỹ cũng như thu nhập phát sinh (nếu có) có thể tăng hoặc giảm. Hiệu quả trong quá khứ, lợi suất chi trả và các khoản thanh toán, cũng như bất kỳ dự đoán, ước lượng hay dự báo nào không nhất thiết phản ánh kết quả trong tương lai hoặc khả năng chi trả, phân phối lợi nhuận của quỹ. Những kết quả vượt trội, nếu có, có thể đến từ những yếu tố đặc biệt và khó có thể duy trì. Mọi tham chiếu về một chứng khoán cụ thể chỉ nhằm mục đích minh họa, không phải là khuyến nghị mua hoặc bán chứng khoán đó. Không thể giả định rằng việc đầu tư vào những chứng khoán này sẽ mang lại lợi nhuận. Không có gì đảm bảo rằng bất kỳ sự phân bổ hoặc khoản nắm giữ nào được đề cập sẽ còn tồn tại trong danh mục của quỹ tại thời điểm thông tin này được công bố. Mọi thông tin (bao gồm nhận định, ước tính, biểu đồ, số liệu, công thức hoặc công cụ) có thể thay đổi hoặc được điều chỉnh bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước, và không nên được coi là lời khuyên đầu tư. Nhà đầu tư được khuyến nghị tự tiến hành đánh giá, phân tích độc lập về tính phù hợp, chính xác, đầy đủ và độ tin cậy của các thông tin trong tài liệu này, đồng thời tham khảo thêm ý kiến chuyên môn nếu cần thiết. Quỹ không cam kết và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh trực tiếp hay gián tiếp từ việc nhà đầu tư sử dụng các thông tin trong tài liệu này. Quỹ có thể, khi được cho phép trong Bản cáo bạch, đầu tư vào các công cụ phái sinh nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro hoặc quản lý danh mục đầu tư một cách hiệu quả. PHFM, các công ty liên kết, cũng như thành viên Hội đồng quản trị và/hoặc nhân viên của họ có thể nắm giữ chứng chỉ quỹ và tham gia giao dịch vì lợi ích của chính mình hoặc khách hàng.